

CÔNG TY TNHH HIPOC VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH HIPOC VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HIPOC VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HIPOC VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109741292

3. Ngày thành lập: 06/09/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3, Số nhà 3, ngõ 4 phố Đồng Me, Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +841064788581

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý vận tải hàng hóa (trừ Logistics) (CPC 748)	5229
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ kho bãi (CPC 742)	5210
3.	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Dịch vụ tư vấn quản lý (Trừ hoạt động tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật) (CPC 865)	7020
4.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn các hàng hóa theo quy định của pháp luật (CPC 622)	4690(Chính)
5.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật.	8299
6.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (trừ đấu giá ngoài cửa hàng (bán lẻ) Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa theo quy định của pháp luật (CPC 632)	4799
7.	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	6312
8.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng Chi tiết: Các dịch vụ khách sạn và ăn nghỉ khác (không bao gồm kinh doanh: Quầy Bar và chỉ kinh doanh theo qui định của pháp luật) (CPC 641)	5621
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Các dịch vụ khách sạn và ăn nghỉ khác (CPC 641)	5510
10.	Cơ sở lưu trú khác Chi tiết: Các dịch vụ khách sạn và ăn nghỉ khác (CPC 641)	5590

6. Vốn điều lệ: 1.400.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	KIM TAEJIN	Hàn Quốc	69, Guamnam 6-gil, Masanhoewon-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M98553431	
2	SON HYUNG SUN	Hàn Quốc	9dong-401ho, Nakwon golden hill, 133-13, Taejae-ro, Opo-eup, Gwangju-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M61046763	
3	LEE AHBIN	Hàn Quốc	12-7, Oseong 3-gil, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do, Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M58656491	
4	JEONG JAEHOON	Hàn Quốc	160, Seojae-ro, Dasa-eup, Dalseong-gun, Daegu, Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M82484936	
5	CHO YOUNGNAM	Hàn Quốc	276 Geumsin-ro Uijeongbu-si Gyeonggi-do Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M50218813	
6	JU HYEONCHEOL	Hàn Quốc	141, Guseong-gil, Chirwon-eup, Haman-gun, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M70597139	
7	KIM MANWOONG	Hàn Quốc	20 Junggeum-ro, Uijengbu-si Gyenggi-do ,Republic of Korea, Hàn Quốc	200.000.000	14,286	M94556137	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: KIM TAEJIN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/11/1981

Dân tộc: Quốc tịch:

Hàn Quốc

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Hộ chiếu nước ngoài

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: M98553431

Ngày cấp: 06/02/2020

Nơi cấp: Bộ ngoại giao Hàn Quốc

Địa chỉ thường trú: 69, Guamnam 6-gil, Masanhoewon-gu, Changwon-si,
Gyeongsangnam-do, Republic of Korea, Hàn Quốc

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 3, ngõ 4 phố Đồng Me, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội